

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN U M T
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **09/2023/HS-ST**

Ngày 17 tháng 4 năm 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN U M T, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Lợi

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Hoàng Kiệt

2. Ông Nguyễn Hoàng Hồ

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Út Sang. Thư ký Tòa án nhân dân huyện U M T, tỉnh Kiên Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện U M T, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Ông **Tôn Minh Nhật** - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện U M T. Tòa án nhân dân huyện U M T, tỉnh Kiên Giang tiến hành mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 07/2023/TLST-HS, ngày 21 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2023/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Hữu L, sinh ngày 22/8/1997.

Nơi sinh: huyện V Th, tỉnh Kiên Giang;

Nơi đăng ký NKTT: Ấp C, xã V Ph, huyện V Th, Kiên Giang.

Nơi cư trú: Ấp C, xã V Ph, huyện V Th, Kiên Giang.

Nghề nghiệp: Nuôi tôm; trình độ văn hóa 12/12; dân tộc kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Nguyễn Thanh N, sinh năm 1965 và bà Võ Thị Nh, sinh năm 1967 (chết);

Chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo không bị bắt tạm giữ, tạm giam được tại ngoại cho đến nay (có mặt).

- Đại diện hợp pháp cho bị hại Nguyễn Thanh H:

1/ Bà Văn Thị D, sinh năm 1956.(vợ bị hại H).có mặt

2/ Bà Nguyễn Thị Hồng G, sinh năm 1980 (con bị hại H) vắng

3/ Bà Nguyễn Thị Hồng K, sinh năm 1986 (con bị hại H) vắng

4/ bà Nguyễn Thị Hồng Đ, sinh năm 1989 (con bị hại H) vắng

Cùng địa chỉ: Ấp C S, xã A M B, huyện U M T , Kiên Giang.

5/ Nguyễn Hồng S, sinh năm 1989 (con bị hại H) vắng

Địa chỉ: Số 3 Trần Văn Phú, Khu vực 1, phường P, TP M, tỉnh Hậu Giang.

Người làm chứng:

Trương Thị TH, sinh năm 1980 vắng

Địa chỉ: Ấp C N, xã T Y, huyện U M T, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 05 giờ ngày 10/11/2022, Nguyễn Hữu L điều khiển xe mô tô nhãn hiệu yamaha Exciter, mang biển kiểm soát 68L1 – 137.81, có giấy phép lái xe theo quy định, đi từ nhà ở ấp C, xã V Ph, huyện V Th tỉnh Kiên Giang đến thành phố Rạch Giá tỉnh Kiên Giang. Đến khoảng 05 giờ 45 phút cùng ngày Nguyễn Hữu L điều khiển xe mô tô đến đoạn Km 42 + 100 Quốc lộ 63 đoạn thuộc ấp Đặng Văn Do, xã Thạnh Yên huyện U M T tỉnh Kiên Giang, lưu thông theo hướng từ huyện V Th về thứ 7 huyện An Biên, do thiếu quan sát không phát hiện ông Nguyễn Thanh H, sinh năm 1954 đang đi bộ ngang qua lộ nên xe mô tô do anh Nguyễn Hữu L điều khiển đã đâm vào người ông Nguyễn Thanh H, làm ông H bị ngã xuống đường, chấn thương nặng vùng đầu, sau đó ông H được đưa đến bệnh viện đa khoa tỉnh Kiên Giang điều trị, đến 18 giờ cùng ngày thì ông H tử vong.

Qua khám nghiệm hiện trường nơi xảy ra va chạm, mặt lộ rộng 6,8m, lấy hướng huyện V Th đi thứ 7 huyện An Biên làm hướng chuẩn, khu vực trên bờ là lề phải, khu vực sông là lề trái. Ghi nhận số thứ tự: (1) vị trí nạn nhân Nguyễn Thanh H nằm; (2) vùng đất màu đỏ (nghi máu); (3) vị trí xe mô tô mang biển kiểm soát 68L1 -137.81; (4); (5);(6);(7);(8); vị trí các vết cày trên mặt lộ; (9) vị trí trụ điện số 12/540. Kết quả khám nghiệm và đo đạc:

+ Vị trí xe mô tô (3) 68L1-137.81 đo vào lề phải trực trước là 4,4 mét; trực sau là 5,6 mét; xe mô tô (3) 68L1-137.81 từ trực trước đo đến vị trí (1) nạn nhân Nguyễn Thanh H nằm là 7,8m, từ trực sau xe đo đến vết cày đầu tiên đầu vết cày (4) là 8,4m.

+ Vị trí (1) nạn nhân Nguyễn Thanh H nằm trong (2) vùng chất màu đỏ nghi máu dài 0,8m , rộng 0,6m Vùng (2) đo vào lề phải gần nhất là 02m xa nhất là 2,95m; nạn nhân (1) đo vào lề phải là 2,87m, đo đến đầu vết cày (4) là 1,25m.

+ Vết cày (4) dài 1,38m, màu đen xám, hướng cày từ huyện V Th đi thứ 7 huyện An Biên, đầu vết đo vào lề phải là 3,84m, cuối vết là 3,86m và đo đến đầu vết cày (6) là 0,63m.

+ Vết cày (5) dài 0,7m màu đen xám hướng từ huyện V Th đi thứ 7 huyện An Biên, đầu vết đo vào lề phải là 4,4m, cuối vết là 4,57m và đo đến đầu vết cày (6) là 0,54m.

+ Vết cày (6) dài 1,25m màu đen xám hướng cày từ huyện V Th đi thứ 7 huyện An Biên đầu vết cày đo vào lề phải 4,1m cuối vết là 4,2m và đo đến đầu vết cày (7) là 1,3m và đầu vết cày (8) là 0,83m.

+ Vết cày (7) dài 3,8 m màu đen xám hướng cày từ huyện V Th đi thứ 7 huyện An Biên đầu vết cày đo vào lề phải 4,57m đo đến đầu vết cày (8) là 0,39m cuối vết cày tiếp xúc với xe (3) tại góc chân trước bên trái.

+ Vết cày (8) dài 4,08m màu đen xám hướng cày từ huyện V Th đi thứ 7 huyện An Biên, đầu vết cày đo vào lề phải là 4,7m cuối vết tiếp xúc với xe (3) tại góc chân sau bên trái.

Tại biên bản đo nồng độ cồn trong cơ thể của Nguyễn Hữu L do đội cảnh sát giao thông trật tự Công an huyện U M T lập ngày 10/11/2022 thời gian 05:55:38 có kết quả nồng độ cồn trong cơ thể của Nguyễn Hữu L là 0,000mg/l khí thở.

Tại phiếu xét nghiệm của hồ sơ bệnh án ông Nguyễn Thanh H của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Kiên Giang Kết quả định lượng Ethanol (cồn) tron g máu của ông Nguyễn Thanh H là 0.0mg/100ml máu.

* Kết luận giám định pháp y tử thi số 1106/KL-KTHS ngày 08 tháng 12 năm 2022 của Phòng Kỹ Thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang kết luận đối với ông Nguyễn Thanh H như sau:

Kết luận:

1. các kết quả chính:

- Bầm tím hốc mắt bên trái. Tụ máu dưới da đầu vùng thái dương phải đến cằm. Tụ máu cơ thái dương phải.

- Lỗ tai phải chảy máu.

- Tụ máu dưới màng nhện bán cầu đại não hai bên.

2. Nguyên nhân chết: Do chấn thương sọ não.

* Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter, màu sơn đen, số máy G3D4E347106, số khung RLCUG0610 GY30200 mang biển kiểm soát 68L1 -137.81.

- 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 00130 tên chủ xe Nguyễn Hữu L sinh năm 1997 do Công an huyện V Th cấp ngày 03/6/2022.

- 01(một) giấy phép lái xe hạng A1, số 7910174010249 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Kiên Giang cấp đề tên Nguyễn Hữu L, sinh ngày 22/8/1997 cấp ngày 16/10/2017.

Tại bản Cáo trạng số 09/CT-VKSUMT ngày 16/3/2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện U M T, tỉnh Kiên Giang đã truy tố bị cáo Nguyễn Hữu L về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu L phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu L từ 12 đến 18 tháng nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách gấp đôi.

Miễn áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 260 BLHS đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và gia đình bị hại đã thỏa thuận bồi thường 150.000.000 đồng . nay tại phiên tòa bị cáo và đại diện bị thỏa thuận bị cáo hỗ trợ cho gia đình bị cáo thêm số tiền 30.000.000 đồng đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận.

Về biện pháp tư pháp: Đề nghị HĐXX trả lại xe mô tô biển kiểm soát 68L1 – 137.81, giấy đăng ký xe và giấy phép lái xe của bị cáo cho bị cáo.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Nguyễn Hữu L thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện U M T đã truy tố. Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện gia đình người bị hại là bà Văn Thị D: Về trách nhiệm hình sự đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. về trách nhiệm dân sự gia đình bị hại đã nhận được bồi thường 150.000.000 đồng. Nay bị hại yêu cầu hỗ trợ thêm 30.000.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, người bào chữa:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện U M T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện U M T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi bị truy tố của bị cáo: Trong quá trình điều tra, tại phiên tòa qua kết quả thẩm vấn, lời khai bị cáo, cùng các chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ thể hiện: Vào khoảng 05 giờ 45 phút ngày 10/11/2022 tại Km 42 + 100, Quốc lộ 63 đoạn thuộc ấp Đặng Văn Do, xã Thạnh Yên huyện U M T tỉnh Kiên Giang, Nguyễn Hữu L điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 68L1 – 137.81 tham gia giao thông thiếu chú ý quan sát nên đã đâm vào người ông Nguyễn Thanh H đang đi bộ ngang qua lộ vi phạm khoản 4 Điều 11 Luật giao thông đường bộ. Hậu quả làm ông Nguyễn Thanh H chết do chấn thương sọ não.

Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, nội dung biên bản hiện trường phù hợp với Bản kết luận giám định pháp y tử thi số: 1106/KL-KTHS ngày 08 tháng 12 năm 2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang. Qua đó, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Hữu L phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Xét tính chất, mức độ phạm tội, bị cáo là người có đủ nhận thức năng lực, hành vi và biết rằng điều khiển xe mô tô tham gia giao thông thiếu chú ý quan sát là vi phạm

pháp luật, nhưng vì quá tự tin, cứ nghĩ rằng hậu quả sẽ không xảy ra khi vi phạm pháp luật giao thông đường bộ khi điều khiển xe mô tô 68L1 -137.81 tham gia giao thông mà thiếu quan sát vi phạm khoản 4 Điều 11 Luật giao thông đường bộ. Nhưng thực tế hậu quả xảy ra nghiêm trọng gây ra tai nạn giao thông làm ông Nguyễn Thanh H tử vong. Hành vi phạm tội của bị cáo không những xâm phạm đến trật tự giao thông đường bộ, mà nó còn xâm phạm đến tính mạng của người khác, ảnh hưởng không nhỏ đến tình cảm, tinh thần gia đình người bị hại, sự cầu thả và không có ý thức pháp luật của bị cáo đã tước đi mạng sống của một con người, tạo nên sự mất mát không gì bù đắp được đối với gia đình họ. Hành vi phạm tội của bị cáo với lỗi vô ý.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Hữu L không có tình tiết tăng nặng theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại số tiền 150.000.000đ; Bị cáo phạm tội lần đầu, có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đại diện người bị hại bà Dân có đơn xin bãi nại cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, nghỉ nên cho bị cáo miễn trách nhiệm hình phạt tù có điều kiện, giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục là phù hợp, đúng quy định của pháp luật.

[5] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát huyện U M T về việc đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” và các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo như đã nêu là đúng theo quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử thống nhất chấp nhận xem xét quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Đại diện người bị hại xin giảm nhẹ cho bị cáo.

Bị cáo Nguyễn Hữu L xin được giảm hình phạt. Hội đồng xét xử ghi nhận và xem xét khi nghị án.

[6] Về các vấn đề khác:

- Về biện pháp tư pháp:

Áp dụng Điều 47 BLHS, khoản 2 Điều 106 BLTTHS trả lại cho Nguyễn Hữu L vật chứng mà cơ quan điều tra đã thu giữ. Theo Quyết định chuyển giao vật chứng số 07/QĐ-VKSUMT ngày 16/3/2023 của Viện kiểm sát huyện U M T.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Hữu L đã thỏa thuận bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho đại diện bị hại Nguyễn Thanh H gồm bà D và các con của bà D, ông H với số tiền là 150.000.000 đồng. Tại phiên tòa bị cáo và bị hại thỏa thuận bị cáo bồi thường thêm cho bị hại số tiền 30.000.000 đồng nghĩ nên ghi nhận.

Do hoàn cảnh gia đình bị cáo có khó khăn, nên Hội đồng xét xử miễn áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 260 Bộ luật hình sự.

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

2. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hữu L phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hữu L 01 năm tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 02 năm. Thời hạn tù được tính kể từ ngày tuyên án. Giao bị cáo cho UBND xã V Ph, huyện V Th tỉnh Kiên Giang, giám sát giáo dục.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới, thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của Bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại điều 56 của Bộ luật hình sự. Trong thời gian thử thách nếu bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

3. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 BLHS, khoản 2 Điều 106 BLTTHS trả lại cho Nguyễn Hữu L 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter, màu sơn đen, số máy G3D4E347106, số khung RLCUG0610 GY30200 mang biển kiểm soát 68L1 -137.81; 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 00130 tên chủ xe

Nguyễn Hữu L sinh năm 1997 do Công an huyện V Th cấp ngày 03/6/2022; 01(một) giấy phép lái xe hạng A1, số 7910174010249 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Kiên Giang cấp đề tên Nguyễn Hữu L, sinh ngày 22/8/1997 cấp ngày 16/10/2017.

4. Về trách nhiệm dân sự:

Bị cáo Nguyễn Hữu L đã thỏa thuận bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho đại diện bị hại Nguyễn Thanh H gồm bà D và các con của bà D, ông H với số tiền là 150.000.000 đồng. Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo và đại diện bị hại là bị cáo hỗ trợ cho gia đình bị hại số tiền 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng) ngày giao tiền là ngày 17/8/2023.

5. Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự, các Điều 5; 22 Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án và Nghị quyết số 01/2012/NQ-HĐTP ngày 13/6/2012 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao bị cáo Nguyễn Hữu L phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm là 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện gia đình người bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đại diện bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận (hoặc ngày niêm yết Bản án).

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

Nơi Nhận:

- TAND Tỉnh KG.

-Sở Tư Pháp; Công an huyện UMT

- VKS tỉnh KG,VKS huyện UMT

-Nhà tạm giữ CA huyện UMT

- Bị cáo; Bị hại

- Lưu

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm Phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Tấn Lợi